

Số: 1540/BC-STC

An Giang, ngày 18 tháng 11 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2016 và phương hướng trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh (Tài liệu phục vụ kỳ họp lần thứ 3 HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021)

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 10/5/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016.

Thực hiện công văn số 1390/UBND - TH ngày 27/9/2016 của UBND tỉnh về việc phân công nhiệm vụ chuẩn bị nội dung thông qua tại kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021. Sở Tài chính báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) 6 tháng đầu năm 2016 và phương hướng trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện THTK, CLP:

1. Công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định pháp luật về THTK, CLP:

Công tác triển khai thực hiện THTK, CLP đã được các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện) quan tâm, thường xuyên phối hợp với các đoàn thể, quần chúng tổ chức học tập, tuyên truyền, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác THTK, CLP; tuyên truyền Chương trình THTK, CLP của Trung ương, của tỉnh, của ngành, lĩnh vực mình đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý (*cụ thể triển khai các văn bản: Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường THTK, CLP; Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2012-2016; Chỉ thị số 21 - CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh THTK, CLP; Luật THTK, CLP ngày 26/11/2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ; Quyết định số 253/QĐ-TTg ngày 17/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP năm 2016; Công văn số 156-CV/TU ngày 26/8/2016 của Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện công tác THTK, CLP; Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 10/5/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình THTK, CLP năm 2016).*

2. Công tác lãnh chỉ đạo THPTK, CLP:

Trong năm 2016, Tỉnh ủy, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác THPTK, CLP trên phạm vi toàn tỉnh; cụ thể:

a) Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có Công văn số 156-CV/TU ngày 26/8/2016 về việc tiếp tục thực hiện công tác THPTK, CLP đã chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về THPTK, CLP.

b) Căn cứ Chương trình tổng thể của Chính phủ về THPTK, CLP năm 2016 tại Quyết định số 253/QĐ-TTg ngày 17/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 10/5/2016 về việc ban hành Chương trình THPTK, CLP năm 2016 với mục tiêu là tiếp tục đẩy mạnh công tác THPTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội để sử dụng hiệu quả nguồn lực và góp phần tích cực bổ sung nguồn lực thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống, tiêu dùng của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Nâng cao ý thức trách nhiệm về THPTK, CLP trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN), kinh phí, tài sản của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân.

c) Theo đó, cấp ủy, tổ chức đảng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức (gọi chung là đơn vị) và UBND cấp huyện chịu trách nhiệm lãnh chỉ đạo và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch về THPTK, CLP của ngành, lĩnh vực, tại đơn vị và địa phương mình gắn với nhiệm vụ chính trị được giao. Người đứng đầu đơn vị phải gương mẫu chấp hành trong công tác THPTK, CLP; chỉ đạo, sâu sát tình hình thực hiện, biểu dương khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có sáng kiến góp phần tiết kiệm cho đơn vị và thực hiện xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về THPTK, CLP.

3. Tình hình, kết quả thanh tra, kiểm tra THPTK, CLP:

Ngay từ đầu năm, các cơ quan thanh tra chuyên ngành đã thực hiện triển khai thanh tra, kiểm tra tại các đơn vị, địa phương theo kế hoạch đề ra và các cuộc thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Công tác thanh tra, kiểm tra THPTK, CLP được thực hiện lồng ghép vào các cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Nội dung chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực như: đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng tài chính - ngân sách, tài nguyên môi trường... góp phần tác động tích cực đến nhận thức, hành động của đơn vị và người đứng đầu đơn vị về công tác điều hành quản lý tài chính - ngân sách, công tác quản lý vốn đầu tư, công tác THPTK, CLP; kết quả thanh tra, kiểm tra một số lĩnh vực trong 6 tháng đầu năm như sau:

a) Trong lĩnh vực tài chính - ngân sách: đã tổ chức triển khai thực hiện 33 cuộc thanh tra, kiểm tra về THPTK, CLP với 28 đơn vị được thanh tra, kiểm tra; kết quả phát hiện 04 đơn vị vi phạm về THPTK, CLP với giá trị tiền, tài sản sử dụng sai chế độ là 413 triệu đồng, đã xử lý thu hồi 404 triệu đồng.

b) Trong lĩnh vực tài nguyên - môi trường: đã tổ chức triển khai 267 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 1.436 tổ chức, cá nhân. Nội dung thanh, kiểm tra tập trung vào lĩnh vực hoạt động khai thác khoáng sản, bảo vệ môi trường, hoạt động

tài nguyên nước và quản lý sử dụng đất. Qua thanh, kiểm tra, phát hiện 198 trường hợp vi phạm; đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính 55 trường hợp (gồm: 34 trường hợp vi phạm lĩnh vực khoáng sản, 14 trường hợp vi phạm lĩnh vực môi trường, 05 trường hợp vi phạm lĩnh vực đất đai và 02 trường hợp vi phạm lĩnh vực tài nguyên nước) với số tiền 507,68 triệu đồng, tịch thu 08 tang vật vi phạm.

II. Tình hình, kết quả THTK, CLP:

1. Kết quả THTK, CLP trong các lĩnh vực:

a) THTK, CLP trong việc ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

- Ngoài việc tiếp tục thực hiện các chính sách, định mức, tiêu chuẩn của Trung ương và địa phương đã ban hành, còn hiệu lực; UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về THTK, CLP; thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn THTK, CLP trong từng lĩnh vực; cập nhật kịp thời, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp quy định Luật THTK, CLP.

Trong 6 tháng đầu năm, các sở, ngành cấp tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định ban hành 18 văn bản (gồm: ban hành mới là 14 văn bản và sửa đổi, bổ sung 04 văn bản); trong đó Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 07 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (trong quản lý điều hành, thu - chi NSNN: 04 văn bản; quản lý tài sản, đất đai: 03 văn bản).

- Trên cơ sở các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định của Trung ương và địa phương; các đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy định việc sử dụng kinh phí thường xuyên cho các khoản mục về chế độ công vụ, quy định sử dụng báo chí, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại, nhiên liệu, hội nghị, tiếp khách, máy vi tính, máy in, máy fax,... làm cơ sở đánh giá kết quả THTK, CLP tại đơn vị và địa phương.

b) THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán NSNN:

- Năm 2016, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh phân bổ và giao dự toán NSNN đúng quy định Luật NSNN; đồng thời, tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai tích cực, điều hành ngân sách bám sát dự toán được giao, bổ sung kịp thời cho ngân sách cấp dưới, đảm bảo đầy đủ nguồn đáp ứng các nhiệm vụ chi đúng mục đích, quy định.

- Kết quả số tiền tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo điều hành của Chính phủ trong 6 tháng đầu năm 2016 là 62.155 triệu đồng.

c) THTK, CLP trong sử dụng và thanh quyết toán NSNN:

Các đơn vị, địa phương thực hiện quản lý và sử dụng NSNN công khai, minh bạch, chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước; tiết kiệm được các khoản chi để bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị; hạn chế tối đa việc giải quyết bổ sung dự toán so dự toán được giao đầu năm; kết quả trong 6 tháng đầu năm số tiền tiết kiệm được là 24.984 triệu đồng; gồm:

- Tiết kiệm chi quản lý hành chính: 12.130 triệu đồng.

- Tiết kiệm trong mua sắm, sửa chữa là 1.372 triệu đồng.

- Tiết kiệm trong thực hiện cơ chế khoán chi, giao quyền tự chủ cho các đơn vị là 11.482 triệu đồng.

d) THPT, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong khu vực nhà nước:

Tiếp tục thực hiện rà soát việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước (TSNN) theo tiêu chuẩn, định mức làm cơ sở cho việc bố trí dự toán và tổ chức thực hiện mua sắm, đi thuê, sửa chữa, bảo dưỡng, xử lý tài sản theo quy định:

- Về phương tiện đi lại (*xe ô tô phục vụ công tác và xe ô tô chuyên dùng*): thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện rà soát, tổng hợp tham mưu UBND tỉnh có Báo cáo số 213/BC-UBND ngày 29/4/2016 gửi Bộ Tài chính về kết quả rà soát và phương án sắp xếp xe ô tô phục vụ công tác trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định tại Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 159/2015/TT-BTC ngày 15/10/2015 của Bộ Tài chính. Trên cơ sở rà soát đã giúp cho công tác sắp xếp, điều chuyển, thanh lý xe đảm bảo đúng theo tiêu chuẩn, định mức.

Theo đó, trong 6 tháng đầu năm Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh quyết định thanh lý xe ô tô và mô tô công bị hư hỏng hoặc hết niên hạn sử dụng (19 xe ô tô công và 16 xe mô tô công) của các đơn vị để tiến hành bán đấu giá, thu nộp NSNN.

- Về tình hình mua sắm, trang bị phương tiện làm việc của các đơn vị: Việc tổ chức thực hiện trang bị, mua sắm, sửa chữa tài sản tại các đơn vị cơ bản đảm bảo đúng theo tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện kiểm soát chặt chẽ, đấu thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các đơn vị; phối hợp giám sát thực hiện mục tiêu, yêu cầu của Cuộc vận động "Người Việt nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".

- Thực hiện điều chuyển TSNN: trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện sắp xếp, điều chuyển TSNN (*từ các huyện cho Công ty TNHH 01 thành viên môi trường đô thị và giữa các cơ quan, đơn vị*) với tổng số lượng là 542 tài sản, nguyên giá theo sổ sách kế toán là 48,27 tỷ đồng, giá trị còn lại theo đánh giá lại là 32,17 tỷ đồng.

đ) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng:

UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương và chủ đầu tư triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn NSNN và vốn trái phiếu Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản ở các địa phương; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/06/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản. Thực hiện giao chỉ tiêu kế hoạch các nguồn vốn đúng thời gian theo quy định, công tác bố trí vốn phù hợp với danh mục dự án đầu tư được duyệt, tính chất, quy mô, tiến độ, yêu cầu của dự án đầu tư và khả năng của NSNN. Tiến hành rà soát, bố trí lại việc đầu tư xây dựng và mức vốn đầu tư một số danh mục công trình, tập trung vào những công trình trọng tâm, trọng điểm có khả năng hoàn thành trong năm. Tăng cường quản lý đầu tư theo hướng phân cấp trong công tác phê duyệt dự án cho cấp huyện; nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của chủ đầu tư. Kết quả trong 6 tháng đầu năm số tiền tiết kiệm được là 77.222 triệu đồng, gồm:

- Thẩm định, phê duyệt dự án : 70.977 triệu đồng
- Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh : 3.980 triệu đồng
- Thẩm tra, phê duyệt quyết toán : 2.265 triệu đồng

e) THPTK, CLP quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ:

- UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị cấp tỉnh, UBND cấp huyện tích cực thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước (SHNN) theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp; đến nay đã hoàn thành việc sắp xếp nhà, đất thuộc SHNN (với 56/56 phương án) tính đến 30/6/2016 tổng diện tích trụ sở là 1.744.656 m² (không thay đổi so 31/12/2015) và đang tiếp tục thực hiện việc xử lý nhà, đất dôi dư, sử dụng không hiệu quả theo phương án được phê duyệt.

- Công tác quản lý nhà công vụ được quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng và đáp ứng yêu cầu; tính đến ngày 30/6/2016 tổng diện tích nhà công vụ là 3.872 m² (không thay đổi so 31/12/2015).

g) THPTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

- *Lĩnh vực đất đai:*

+ Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2015, đã được UBND tỉnh phê duyệt kết quả tại Báo cáo số 117/BC-UBND ngày 09/03/2016.

+ Thực hiện đo đạc, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho 24 xã, gồm: 11 xã của huyện Tri Tôn, 09 xã của huyện Tịnh Biên và 04 xã của huyện Thoại Sơn và Phú Tân. Kết quả, hoàn tất công tác đo chi tiết 24 xã, đã kiểm tra 21/24 xã và chấp thuận cho triển khai đăng ký cấp đổi 13/21 xã, các xã còn lại tiếp tục thực hiện theo kế hoạch. Đã thực hiện thủ tục giao nhiệm vụ thi công đo đạc, cấp đổi Giấy chứng nhận QSDĐ nông nghiệp cho 04 xã thuộc huyện Phú Tân (*Phú Hưng, Phú Lâm, Tân Hòa, Tân Trung*).

+ UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết 16/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất và danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa năm 2016 và UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2016 (*tại các Quyết định từ số 174/QĐ-UBND đến số 184/QĐ-UBND ngày 27/01/2016*).

- Công tác giao đất, cho thuê đất được thực hiện trên cơ sở hiện trạng sử dụng đất ổn định, lâu dài của các tổ chức hoặc các dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc giao đất, cho thuê đất đảm bảo đúng đối tượng, đúng mục đích nhằm thực hiện tiết kiệm tài nguyên đất, hạn chế lãng phí trong sử dụng đất. Trong 6 tháng đầu năm ngành Tài nguyên và Môi trường đã thẩm định và trả kết quả 351/366 hồ sơ (kể cả hồ sơ năm trước chuyển sang), còn lại là đang tiếp tục thực hiện đảm bảo theo thời gian quy định.

- *Lĩnh vực tài nguyên khoáng sản:*

Công tác lập và triển khai quy hoạch đang được tập trung làm cơ sở cho việc quản lý nhà nước về khoáng sản, đang hoàn chỉnh dự thảo báo cáo đề trình thẩm định dự án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh An Giang đến năm 2020; UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch vùng cải tạo đất gò cao phục vụ sản xuất nông nghiệp cho 02 huyện Phú Tân và huyện

Tỉnh Biên; đang thẩm định lần 03 khoanh định vùng quy hoạch cải tạo đất gò cao phục vụ sản xuất nông nghiệp các huyện Tri Tôn, Chợ Mới, Châu Phú và Châu Thành.

- *Lĩnh vực tài nguyên nước:*

HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 và UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh An Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định hồ sơ và tham mưu UBND tỉnh cấp, gia hạn, thay đổi thời hạn, điều chỉnh nội dung, đình chỉ hiệu lực và thu hồi giấy phép thăm dò, khai thác sử dụng tài nguyên nước, giấy phép xả nước thải vào nguồn nước và giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất.

- *Lĩnh vực bảo vệ môi trường:*

Công tác quản lý và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực; HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 và UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 phê duyệt Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh An Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020 tại Quyết định số 1626/QĐ-UBND ngày 14/6/2016.

h) THPT, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

- Trong thời gian qua, công tác tổ chức bộ máy được thực hiện kịp thời, các tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và cấp huyện được ổn định, hoạt động có hiệu quả. Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với chức danh Giám đốc Sở, Phó Giám đốc và tương đương; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng ban thuộc sở, ban ngành tỉnh; bổ nhiệm ngạch, chuyển đổi vị trí, tiếp nhận, điều động kịp thời đúng quy định.

- Thực hiện đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, công khai, minh bạch nhằm giảm thiểu thời gian, chi phí liên quan đến thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

i) THPT, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và TSNN tại doanh nghiệp 100% vốn nhà nước:

Tiếp tục tổ chức thực hiện Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp, tập trung công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp. Các doanh nghiệp nhà nước thực hiện nhiều biện pháp cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm mức tiêu hao nguyên, vật liệu, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tăng khả năng cạnh tranh; ngoài ra, doanh nghiệp nhà nước còn cắt giảm hoặc tạm dừng việc mua sắm, không đầu tư xây dựng mới. Kết quả trong 6 tháng đầu năm, số tiền tiết kiệm được của 05 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước là 6.411 triệu đồng, gồm:

- Tiết kiệm chi phí, giá thành sản xuất, kinh doanh là 4.426 triệu đồng (trong đó tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng là 2.284 triệu đồng, tiết kiệm trong quản lý 202 triệu đồng; tiết kiệm do áp dụng khoa học kỹ thuật, cải tiến kỹ thuật 1.940 triệu đồng).

- Tiết kiệm trong quản lý đầu tư 1.985 triệu đồng.

k) THPTK, CLP trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân:

Tỉnh ủy, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến sâu rộng trong quần chúng nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức THPTK, CLP trong sản xuất và tiêu dùng, tạo mọi điều kiện cho các hộ gia đình, cá nhân đầu tư, phát triển. Đẩy mạnh việc tổ chức cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; xóa bỏ các hủ tục lạc lậu, lối sống xa hoa, lãng phí và được người dân hưởng ứng; tổ chức biểu dương kịp thời gia đình văn hóa xuất sắc, gương người tốt, việc tốt trong việc THPTK, CLP và kịp thời phê phán những tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

2. Phân tích, đánh giá kết quả THPTK, CLP:

a) Đánh giá kết quả đạt được:

- Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tích cực lãnh chỉ đạo triển khai thực hiện công tác THPTK, CLP đến các đơn vị và địa phương; thường xuyên tuyên truyền phổ biến các quy định của Trung ương và của tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Qua đó, đã khắc phục được những hạn chế, yếu kém, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hầu hết các đơn vị, địa phương đã ban hành chương trình THPTK, CLP; trên cơ sở đó thực hiện tốt các cơ chế quản lý tài chính mới; đặc biệt là thực hiện quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí trong đơn vị; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn chế độ chi tiêu trong sử dụng NSNN; xây dựng phương án chi trả thu nhập, thực hiện tốt công tác công khai tài chính, góp phần cải tiến lề lối làm việc và cải cách hành chính tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị tham gia giám sát chặt chẽ.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Việc triển khai THPTK, CLP của tỉnh trong thời gian qua, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Một số đơn vị chưa quan tâm đúng mức việc chỉ đạo thực hiện THPTK, CLP; chưa quán triệt sâu sắc công tác THPTK, CLP; ý thức về THPTK, CLP của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa cao.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra công tác THPTK, CLP đôi lúc vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

- Ý thức chấp hành thời gian-lao động của cán bộ, công chức, viên chức nhìn chung được nâng lên nhưng hiệu quả sử dụng lao động trong các đơn vị chưa cao.

- Công tác báo cáo của một số đơn vị thường xuyên chậm trễ, chất lượng báo cáo chưa đạt yêu cầu, báo cáo chưa phân tích đánh giá được về THPTK, CLP trên các lĩnh vực theo quy định, chưa làm rõ nguyên nhân, chưa nhận diện hết được lãng phí trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý để từ đó đề ra biện pháp ngăn chặn, đẩy lùi; từ đó dẫn đến việc tổng hợp báo cáo đánh giá về tình hình và kết quả THPTK, CLP trên địa bàn tỉnh chưa toàn diện.

III. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về THTK, CLP trong thời gian tới cần tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm:

1. Căn cứ chỉ đạo của Tỉnh ủy, Chương trình THTK, CLP của UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện theo lĩnh vực và phạm vi quản lý, có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, phân công rõ ràng trách nhiệm của từng đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm; quy định kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ hàng năm.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong THTK, CLP. Chú trọng tăng cường vai trò của các cơ quan thông tin truyền thông đại chúng trong công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, phát động mạnh mẽ đến toàn thể cộng đồng về THTK, CLP.

3. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực THTK, CLP; trong đó tập trung vào:

a) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan nhà nước, xác định rõ vị trí việc làm của từng cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực, phát triển khoa học - công nghệ.

b) Đẩy mạnh việc thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp về THTK, CLP; xác định nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước là nhiệm vụ trọng tâm của hệ thống chính trị; tập trung cải cách hành chính về thể chế hành chính, tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý nhà nước, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức vững vàng về đạo đức chính trị, có đầy đủ năng lực, phẩm chất tốt hoàn thành nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm quy định về chuyển đổi vị trí công tác.

c) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc, nhất là các thủ tục hành chính trong giải quyết các công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp. Phấn đấu giảm số giờ thực hiện của mỗi thủ tục hành chính tại mỗi ngành, mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp và người dân khi giao dịch với các cơ quan, tổ chức nhà nước.

4. Tăng cường thực hiện công khai, giám sát THTK, CLP:

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP.

b) Thực hiện công khai các tổ chức, cá nhân có hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi gây lãng phí.

5. Tiếp tục thực hiện các mục tiêu, các biện pháp THTK, CLP đã và đang triển khai thực hiện có hiệu quả; trong đó, tập trung rà soát, hoàn thiện các quy định hiện hành về cơ chế, chính sách nhằm quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, đất đai, NSNN, tiền, TSNN.

6. Tăng cường và nâng cao hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về THTK, CLP đối với các đơn vị sử dụng NSNN và các doanh nghiệp có vốn nhà nước. Kiên quyết xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có vi phạm, gây lãng phí.

7. Thực hiện kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường phối hợp triển khai việc THTK, CLP giữa các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các địa phương; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP nhằm xử lý, khắc phục kịp thời; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ của các đơn vị.

8. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo đúng nội dung và thời gian quy định làm cơ sở cho việc đánh giá kết quả THTK, CLP.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP 6 tháng đầu năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh Khóa IX;
- Ban Giám đốc;
- Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTrTC.



Nguyễn Duy Toàn